

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Quang Minh.

Bà Phạm Thị Như Sứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 09/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 01/01/1972 tại xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn P, xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đinh Thị Q (đã chết); vợ Trần Thị M (đã ly hôn năm 2004) và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*"; *Có mặt*.

- Bị hại: Anh Mai Nguyễn Tấn S, sinh năm 1984 (*đã chết*).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mai Tấn G, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964. (*Là cha, mẹ ruột của anh S*); *Vắng mặt*.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã Bình Q, huyện T, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Trương P, sinh ngày 12/12/2004 và cháu Mai T, sinh ngày 12/12/2008. *(Là con ruột của anh S); Vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp của cháu P và cháu T có chị Trương Thị Phú T, sinh năm 1985. *(Là mẹ ruột của cháu P và cháu T); Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: Khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965; *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn P, xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H có giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 cấp ngày 25/11/2003. Vào chiều ngày 11/02/2019, bị cáo Hòa và ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1970, trú cùng thôn với bị cáo) ngồi nói chuyện và sử dụng bia tại nhà của bị cáo H. Sau khi uống bia xong, anh T ra về còn bị cáo ở nhà để dọn dẹp.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 đi từ nhà mình ra Ủy ban nhân dân xã Quế T lấy Giấy xác nhận nơi cư trú để xin việc làm. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Phú D, xã Quế T, huyện Quế S thì bị cáo gặp ông Nguyễn Văn M nên dừng xe lại nói chuyện một lúc. Sau đó, bị cáo H chở ông M quay về lại thôn P. Khoảng 16 giờ 20 phút, bị cáo H điều khiển xe mô tô đi đến ngã ba giao nhau giữa đường bê tông và đường ĐH thuộc thôn P, xã Quế T, huyện Quế S (đường bê tông phía bên trái đường ĐH theo hướng Quế S - T). Tại đây, bị cáo điều khiển xe đi từ bên phải sang bên trái đường bê tông và bị cáo nhìn thấy một thanh niên (anh Mai Nguyễn Tấn S) đang điều khiển xe mô tô đi từ hướng T chạy tới và đi bên phải theo hướng đi của mình. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đi từ đường bê tông vào đường ĐH, xe mô tô đi xéo từ trái sang phải trên đường ĐH để qua đường và đi về hướng huyện T. Khi xe bị cáo điều khiển di chuyển vừa đến phần giữa đường ĐH thì va chạm với xe mô tô do anh S điều khiển với tốc độ nhanh đang chạy tới (phần bánh trước của xe anh S va chạm vào phần bên trái của xe bị cáo tại vị trí dây km, dây thắng trước và hệ thống động). Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo, ông M và anh S được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Quế S. Hậu quả: Anh S chết cùng ngày; bị cáo và ông M bị thương nhẹ; hai xe mô tô hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Công an huyện Quế S đã xác định nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo H (lúc 18 giờ 10 phút ngày 11/02/2019 tại Trung tâm Y tế huyện Quế S) đã vượt quá mức quy định mà pháp luật cho phép (0,687/0,25 miligam/1lít khí thở).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 34/GĐPY-PC09 ngày 20/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Anh Mai Nguyễn Tấn S chết ngày 11/02/2019 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra cùng ngày tại

đường ĐH thuộc thôn P, xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q là do: Chấn thương sọ não kín (vỡ xương sọ vùng trán); chấn thương hàm - mặt (gãy xương hàm mặt) gây choáng chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn không hồi phục.

Ngày 16/4/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 là 783.000 đồng (Bảy trăm tám mươi ba ngàn đồng) và xe mô tô biển kiểm soát 92H5 - 1906 là 1.052.000 đồng (Một triệu, không trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart biển kiểm soát 43H6 - 6834, số máy 105884, số khung 105884; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 mang tên Trần Thị Thanh H; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 mang tên Nguyễn Ngọc H .

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus biển kiểm soát: 92H5 - 1906, số máy: 16S2025233, số khung: 6S208Y025229 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92H5 - 1906 mang tên Phan Trần Mỹ P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế S đã giao trả lại cho đại diện gia đình người bị hại là ông Mai Tấn G.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKSQS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế S, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế S, tỉnh Q vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart biển kiểm soát 43H6 - 6834, số máy 105884, số khung 105884; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 mang tên Trần Thị Thanh H và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 mang tên Nguyễn Ngọc H.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế S, tỉnh Q.

Bị cáo Hòa nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo vì điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại - ông Mai Tấn G, bà Nguyễn Thị T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - cháu Trương P, cháu Mai T; người đại diện hợp pháp của cháu P, cháu T - chị Trương Thị Phú T và người làm chứng - ông Nguyễn Văn M. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế S, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế S: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với lời khai của người làm chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H có giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 cấp ngày 25/11/2003. Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 11/02/2019, bị cáo H điều khiển xe mô tô chở ông Nguyễn Văn M đi trên đường bê tông đến ngã ba giao nhau với đường ĐH thuộc thôn P, xã Quế T, huyện Quế S (đường bê tông phía bên trái đường ĐH theo hướng Quế S - T). Đây là nơi giao nhau giữa đường nhánh và đường chính dễ xảy ra tai nạn giao thông, tuy nhiên bị cáo H vẫn điều khiển xe mô tô đi vào đường chính khi chưa đảm bảo an toàn và đã không nhường đường cho xe mô tô do anh Mai Nguyễn Tấn S điều khiển chạy trên đường chính dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh S chết, bị cáo và ông M bị thương nhẹ; hai xe mô tô hư hỏng. Vì vậy, lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông trên thuộc về bị cáo H.

Đối với anh Mai Nguyễn Tấn S đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi bên phải theo chiều đi của mình nhưng do chạy nhanh, không làm chủ tốc độ, không kịp thời xử lý tình huống khi gặp xe mô tô do bị cáo H điều khiển từ đường nhánh chạy đến nên xảy ra tai nạn với xe của bị cáo Hòa. Do đó, anh S cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông này.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo H điều khiển xe mô tô khi đã sử dụng bia và có nồng độ cồn trong hơi thở vượt quá mức quy định mà pháp luật cho phép (0,687/0,25 miligam/1lít khí thở).

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc H vi phạm luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản cáo trạng số 27/CT-VKSQS ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế S và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bản thân bị cáo H đã học Luật giao thông đường bộ, được cấp Giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức rõ xe mô tô khi đang lưu thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Nhưng với tính chủ quan, bị cáo đã điều khiển xe mô tô khi đã sử dụng bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Khi điều khiển xe mô tô đến nơi đường giao nhau giữa đường nhánh và đường chính, bị cáo H không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường chính, xử lý tình huống kém nên đã gây tai nạn làm anh S chết. Hành vi của bị cáo có tính chất nguy hiểm, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn công cộng và gây sự hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Tai nạn xảy ra lỗi phần lớn thuộc về bị cáo. Tuy nhiên, anh Mai Nguyễn Tấn S đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi bên phải theo chiều đi của mình nhưng do chạy nhanh không làm chủ tốc độ, không kịp thời xử lý tình huống khi gặp xe mô tô do bị cáo H điều khiển từ đường nhánh chạy đến nên xảy ra tai nạn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Bị cáo Nguyễn Ngọc H có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà để cho bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của gia đình và địa phương.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, ông Mai Tấn G là đại diện gia đình anh Mai Nguyễn Tấn S đã kê khai chi phí mai táng tổng cộng số tiền 80.650.000 đồng. Đến nay, đại diện gia đình người bị hại và bị cáo H đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus biển kiểm soát: 92H5 - 1906, số máy: 16S2025233, số khung: 6S208Y025229 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92H5 - 1906 mang tên Phan Trần Mỹ P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế S đã giao trả lại cho đại diện gia đình người bị hại là ông Mai Tấn G. Ông G không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart biển kiểm soát 43H6 - 6834, số máy 105884, số khung 105884; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 mang tên Trần Thị Thanh H; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 mang tên Nguyễn Ngọc H.

[8]. Đối với thương tích của ông Nguyễn Văn M, ông M đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu giám định thương tích nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (24/9/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Quế T, huyện Quế S, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Hòa 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart biển kiểm soát 43H6 - 6834, số máy 105884, số khung 105884; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43H6 - 6834 mang tên Trần Thị Thanh H và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số P998667 mang tên Nguyễn Ngọc H.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế S theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019 và tại Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn theo biên bản về việc giao, nhận hồ sơ vụ án và bản cáo trạng ngày 16/7/2019).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/9/2019). Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Kim Phụng

